KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 31/12/2024	6,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-	-	6.9%

	2024	YoY
DT thuần	0.85 tỷ VNĐ	▼ 4.19 ▼ 83.2%
LN gộp	0.29 tỷ VNĐ	▼ 0.35 ▼ 54.4%
LN thuần	-2.40 tỷ VNĐ	▼ 5.45 ▼ 179%
LN sau thuế	-2.40 tỷ VNĐ	▼ 4.71 ▼ 204%
ROE	2024 -1.1%	+/- YoY ▼ 2.1%
ROA	2024 -0.5%	+/- YoY ▼ 1.0%

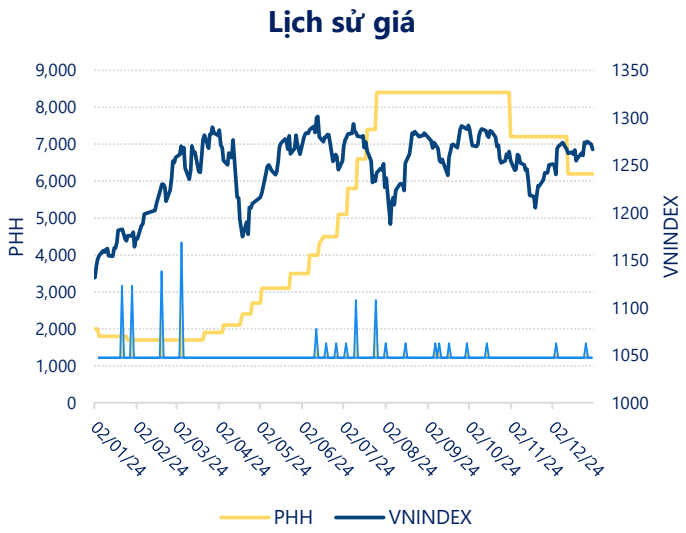

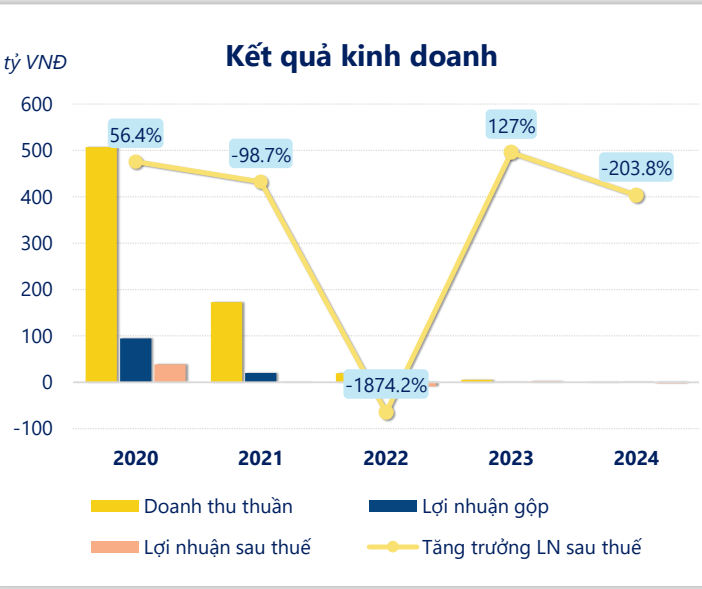

Kết quả kinh doanh **PHH** năm **2024**, doanh thu thuần **giảm mạnh 83.2%** chỉ còn **0.85** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 204%** chỉ còn **-2.40** tỷ đồng.

Sự sụt giảm về doanh thu cùng với lợi nhuận âm, dẫn đến **ROE** bằng -1.05% là dấu hiệu cảnh báo của tình hình kinh doanh đang xấu đi.

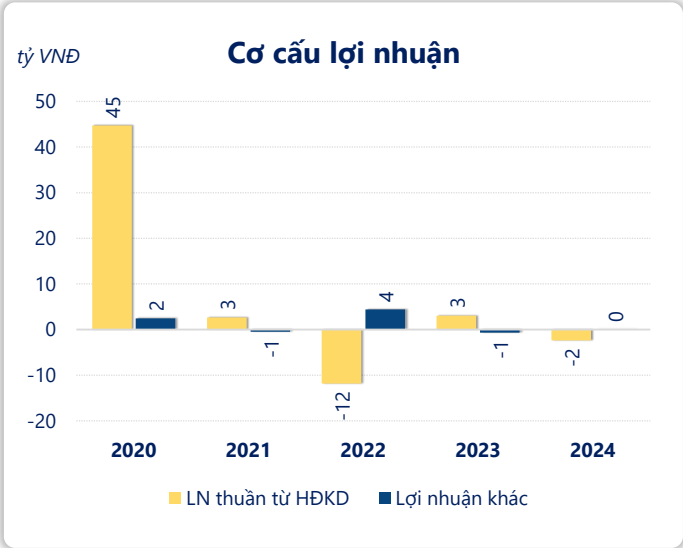

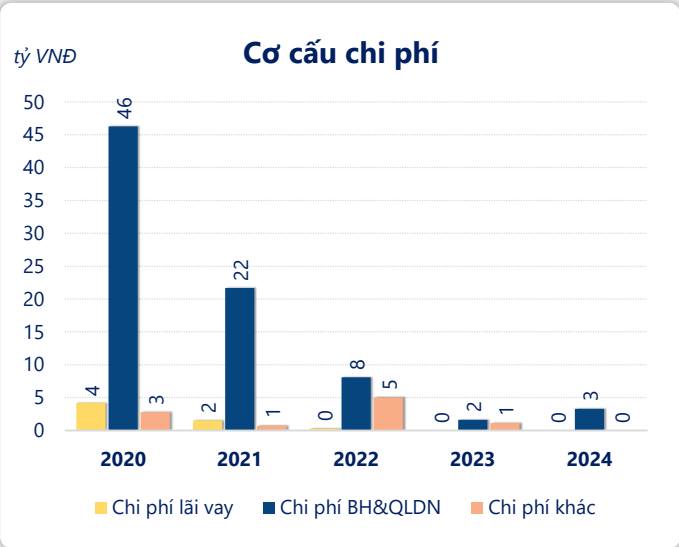

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của **PHH** năm **2024 giảm đi 5.46** tỷ so với năm trước, ghi nhận khoản lỗ 2.40 tỷ đồng. Khoản lỗ lớn nhất từ hoạt động kinh doanh trong 5 năm trở lại đây ghi nhận vào năm **2022** là 11.82 tỷ đồng. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên** ở mức **3.30** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.00** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của PHH năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **-1.05%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.

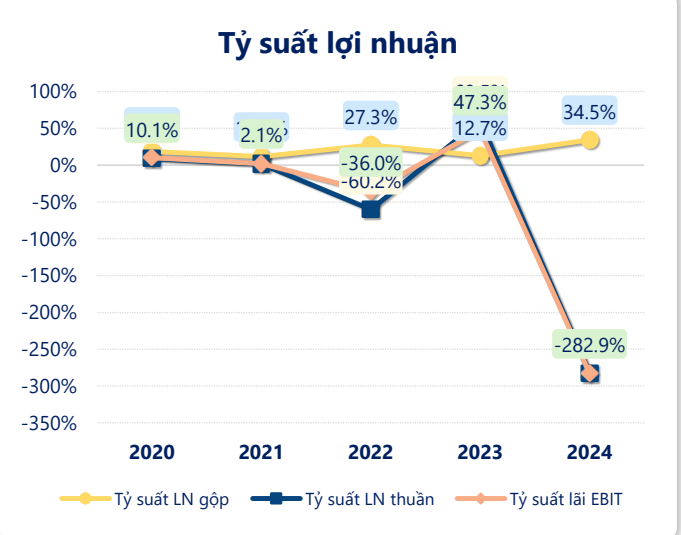

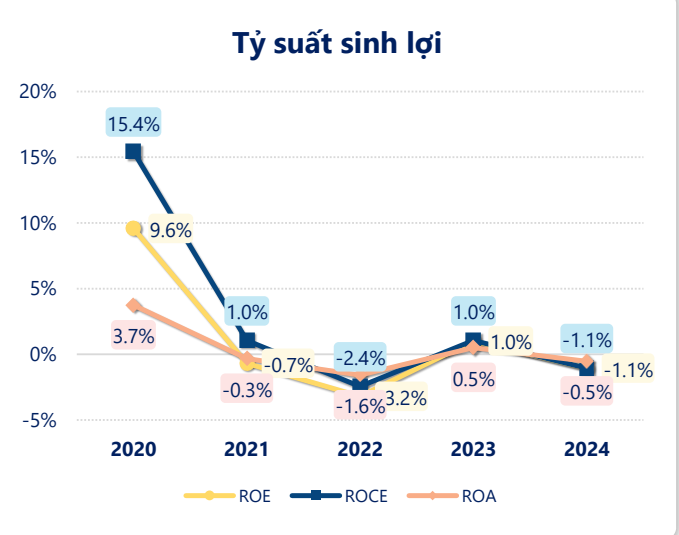

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**507**	**173**	**19.6**	**5.04**	**0.85**
Giá vốn hàng bán	413	153	14.3	4.40	0.56
Lợi nhuận gộp	**94.3**	**20.1**	**5.36**	**0.64**	**0.29**
Doanh thu HĐTC	1.76	3.31	3.18	4.01	2.93
Chi phí TC	4.19	1.54	10.7	0	0
Chi phí lãi vay	**4.19**	**1.54**	**0.32**	**0**	**0**
LN trong công ty LKLD	-0.82	2.47	-1.55	0.02	-2.32
Chi phí bán hàng	24.2	4.28	0.76	0	0
Chi phí QLDN	22.0	17.4	7.32	1.62	3.30
LN thuần từ HĐKD	**44.7**	**2.66**	**-11.8**	**3.05**	**-2.40**
Lợi nhuận khác	2.42	-0.51	4.44	-0.67	0.00
LN trước thuế	**47.1**	**2.14**	**-7.38**	**2.39**	**-2.40**
Lợi nhuận sau thuế	**38.7**	**0.49**	**-8.69**	**2.31**	**-2.40**
LNST của CĐ cty mẹ	**31.5**	**-2.38**	**-9.19**	**2.32**	**-2.40**

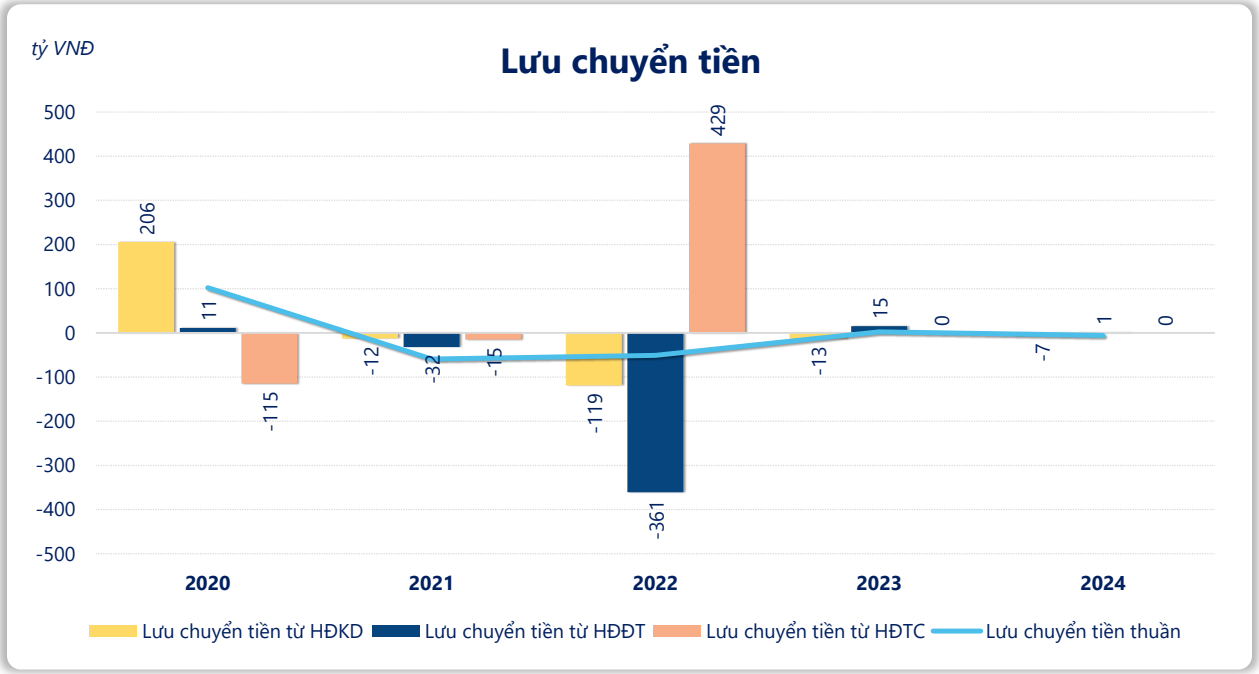

Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của PHH bằng **-5.68** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (2.30 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-7.01** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **1.33** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **0.00** tỷ đồng.